

186 / 18148

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 02 / 11 / 2014



MAU HỘP VIÊN NÉN VITAMIN B2 2,0 mg
 Loại 100 viên

Nz

100 VIÊN NÉN

Vitamin B2
2,0 mg

WHO-GMP

Traphaco™

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

THÀNH PHẦN: Cho 1 viên
 Vitamin B₂..... 0,002g
 Tá dược (Tinh bột, lactose, magnesi stearat, talc).....vừa đủ

CHỈ ĐỊNH: Phòng và điều trị khi thiếu vitamin B₂. Sự thiếu hụt vitamin B₂ có thể dẫn đến sự xuất hiện của hội chứng Ariboflavinosis bao gồm các triệu chứng như nứt môi, viêm nứt góc miệng, viêm loét lưỡi, viêm loét giác mạc, xơ vữa mạch trên giác mạc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
 Xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

100 TABLETS

Vitamin B2
2.0 mg

WHO-GMP

Traphaco™

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:
 - Liều dự phòng: 2 mg/ngày.
 - Liều điều trị:
 - Trẻ em: 2 - 10 mg/ngày, chia thành những liều nhỏ.
 - Người lớn: 6 - 30 mg/ngày, chia thành những liều nhỏ.

BẢO QUẢN:
 Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

SĐK:
LÔ SX:
NSX:
HD:

Nhãn hộp: KT: 42 mm x 42 mm x 54 mm

ĐỂ XA TÁM TAY TRẺ EM
 ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

100 VIÊN NÉN

Vitamin B2
2,0 mg

WHO-GMP

Traphaco™

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

CHỈ ĐỊNH: Phòng và điều trị khi thiếu vitamin B₂. Sự thiếu hụt vitamin B₂ có thể dẫn đến sự xuất hiện của hội chứng Ariboflavinosis bao gồm các triệu chứng như nứt môi, viêm nứt góc miệng, viêm loét lưỡi, viêm loét giác mạc, xơ vữa mạch trên giác mạc.

SĐK:
LÔ SX:
NSX:
HD:

Nhãn lọ : KT: 20 x 80 (mm)

MẪU HỘP VIÊN NÉN VITAMIN B2 2,0 mg

Hộp 60 vỉ x 30 viên nén



Kích thước vỉ: 106 mm x 61 mm. Số lô SX và HD được in dập nổi trên vỉ.

VITAMIN B2
2,0 mg

THÀNH PHẦN: Chứa 1 viên:
Vitamin B₂.....2,0 mg
Tà được (tên bột, Lactose, Magnesium stearat, Talc).....vd

CHỈ ĐỊNH:
Phòng và điều trị thiếu vitamin B₂.
B₂ có thể cần đến sự xuất hiện của một chứng viêm nội mạc miệng, viêm loét lưỡi, viêm loét giác mạc, xerophthalmia trên giác mạc.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:
Liều dùng thông thường: 2 mg/ngày.
- Trẻ em 2 - 10 mg/ngày, chia thành hàng liều nhỏ.
- Người già: 3-6 mg/ngày, chia thành hàng liều nhỏ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
Qua mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:
Không thấy có tác dụng không mong muốn khi sử dụng Vitamin B₂. Dùng liều cao Vitamin B₂ thì nước tiểu sẽ chuyển màu vàng nhạt, gây sai lệch độ và một số xét nghiệm nước tiểu trong phòng thí nghiệm.
Hàng bảo cho bác sĩ nhưng tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

THẬN TRỌNG - KHÔNG CỎ:
TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LẠI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không ảnh hưởng.

VITAMIN B2
2,0 mg

Hộp 60 vỉ x 30 viên nén

Traphaco

Thuốc dùng cho bệnh viện
(WHO-GMP)

VITAMIN B2
2,0 mg

Traphaco

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO
Số lô SX: []
HDK: []
HD: []

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC-KH DÙNG

TRAPHACO - ĐÀ NẴNG - VIỆT NAM
Số lô SX và HD được in dập nổi trên vỉ.
Đã được cấp phép 15 tháng trước tới - Traphaco - 15 tháng nữa - Traphaco

Hộp 60 vỉ x 30 viên nén

Kích thước hộp: 183 mm x 87 mm x 108 mm

VITAMIN B2
2,0 mg

Hộp 60 vỉ x 30 viên nén

Traphaco

Thuốc dùng cho bệnh viện
(WHO-GMP)

VITAMIN B2
2,0 mg

Traphaco

TƯƠNG TÁC THUỐC:
Đã ghi một số cơ thể thiếu vitamin B₂ ở người đã dùng Cloprazole, Imipramin, Amipylin và Adiamycin.
Rượu có thể gây cản trở hấp thu Vitamin B₂ ở ruột.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:
Không gây ảnh hưởng gì thì người mẹ dùng theo nhu cầu hàng ngày hoặc bổ sung liều thấp các Vitamin.

QUẢ LIỆU VÀ XỬ TRÍ:
Dùng quá liều vitamin B₂ thì nước tiểu sẽ chuyển màu vàng nhạt, gây sai lệch độ và một số xét nghiệm nước tiểu trong phòng thí nghiệm.
Hộp vỉ B₂ là một vitamin tan trong nước, do vậy quá liều sẽ không gây ra tác dụng gì qua sự cân bằng của cơ thể và tích trữ trong phòng thí nghiệm.

ĐÀO QUẢN: Nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

Hộp 60 vỉ x 30 viên nén

Kích thước hộp: 183 mm x 87 mm x 108 mm

Toa hướng dẫn sử dụng



VITAMIN B₂ 2,0 mg

TRÌNH BÀY: Hộp 60 vi x 30 viên nén, hộp 1 lọ 100 viên nén

CÔNG THỨC: cho 1 viên

Vitamin B₂.....2,0 mg

Tá dược (Lactose, Tinh bột, Talc , Magnesi stearat)....vừa đủ1 viên

CHỈ ĐỊNH:

Phòng và điều trị khi thiếu vitamin B₂. Sự thiếu hụt vitamin B₂ có thể dẫn đến sự xuất hiện của hội chứng Ariboflavinosis bao gồm các triệu chứng như nứt môi, viêm nứt góc miệng, viêm loét lưỡi, viêm loét giác mạc, xơ vữa mạch trên giác mạc.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

- Liều dự phòng: 2mg/ngày.
- Liều điều trị:
 - Trẻ em: 2 – 10 mg/ngày, chia thành những liều nhỏ.
 - Người lớn: 6 – 30 mg/ngày, chia thành những liều nhỏ.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Không thấy có tác dụng không mong muốn khi sử dụng Vitamin B₂. Dùng liều cao Vitamin B₂ thì nước tiểu sẽ chuyển màu vàng nhạt, gây sai lệch đối với một số xét nghiệm nước tiểu trong phòng thí nghiệm.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc

THẬN TRỌNG: Không có

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không ảnh hưởng.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Đã gặp một số ca “thiếu Vitamin B₂” ở người đã dùng Clopromazin, Imipramin, Amitriptylin và Adriamycin. Rượu có thể gây cản trở hấp thu Vitamin B₂ ở ruột.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Không gây ảnh hưởng gì khi người mẹ dùng theo nhu cầu hàng ngày hoặc bổ sung liều thấp các Vitamin.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

Dùng quá liều vitamin B₂ thì nước tiểu sẽ chuyển màu vàng nhạt, gây sai lệch đối với một số xét nghiệm nước tiểu trong phòng thí nghiệm

Vitamin B₂ là một vitamin tan trong nước, đào thải qua thận. Khi lượng đưa vào vượt quá sự cần thiết của cơ thể sẽ thải dưới dạng không đổi trong nước tiểu

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30⁰C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Sản xuất tại: Ngõ 15, đường ngọc Hồi, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội